

Tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ hàng tháng

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH

Sinh hoạt chi bộ:

- Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh
- Những nội dung quan trọng của Hội nghị Trung ương 5 khóa XII
- Khánh Hòa đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua dân vận khéo giai đoạn 2017 - 2020
- Một số nội dung quan trọng mà Việt Nam ưu tiên thực hiện trong năm APEC 2017
- Chống diễn biến hòa bình

Thông tin tư liệu:

- Tin văn Khánh Hòa trong tháng
- Một số kết quả về đầu tư cho lĩnh vực khai thác, nuôi trồng, chế biến hải sản trên địa bàn tỉnh
- Những cơ hội và thách thức giai đoạn cơ cấu dân số vàng tác động đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của nước ta
- Một số nét chính trong quan hệ đối ngoại của Việt Nam
- Một số tình hình thế giới đáng chú ý thời gian gần đây

Chính sách văn bản mới:

- Một số chính sách mới có hiệu lực từ tháng 6/2017

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Chủ tịch Hồ Chí Minh, tấm gương sáng thôi thúc chúng ta tiếp bước trên chặng đường mới

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị khóa XII, các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương đã có nhiều chương trình hành động với những việc làm cụ thể, tạo chuyển biến tích cực trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đó là kết quả nối tiếp quá trình thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục, học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Người; là tấm lòng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân ta ở mọi miền Tổ quốc, nguyện biến tình cảm thiêng liêng đối với Người thành việc làm thiết thực, đóng góp nhiều hơn cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô giá của dân tộc; là “cẩm nang” để chúng ta ngày càng hoàn thiện bản thân mình. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người là giữ vững lập trường, tư tưởng chính trị, kiên định lý tưởng cách mạng, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; tuyệt đối trung thành với Đảng, với chế độ, với Tổ quốc và Nhân dân; là rèn luyện phẩm chất đạo đức trong sáng, cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư,... Đó còn là học phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, gắn lý luận với thực tiễn; làm việc dân chủ, khoa học; ứng xử văn hóa, nhân văn, thấm đậm tinh thần yêu dân, trọng dân, vì dân, nói đi đôi với làm, sống thanh cao, trong sạch, giản dị, nêu gương,...

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được các đảng bộ đưa vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, gắn với

Sinh hoạt chi bộ

thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Các buổi sinh hoạt chuyên đề dưới hình thức tọa đàm, giao lưu đã giúp cán bộ, đảng viên hiểu sâu sắc hơn tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - phong cách của một vị lãnh tụ thiên tài, một con người vĩ đại mà rất đỗi gần gũi, thân thương. Từ đó, tiếp thêm động lực để không ngừng rèn luyện, nâng cao nhận thức về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, lề lối tác phong công tác, làm việc khoa học, dân chủ, gần dân, sát dân, thật sự là công bộc của dân như Người hằng mong muốn.

Sau một năm thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị, ngày càng xuất hiện nhiều cách làm hay, hiệu quả; nhiều điển hình tiên tiến có sức lan tỏa sâu rộng trong đời sống, làm nòng cốt cho các phong trào thi đua trên mọi lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh, củng cố quốc phòng, an ninh và tăng cường đối ngoại... Nhiều cấp ủy chọn khâu đột phá để thực hiện, như đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, đơn vị; ưu tiên giải quyết các vấn đề trọng tâm, vụ việc bức xúc, nổi cộm; tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao chất lượng chi bộ, tự phê bình và phê bình; xây dựng chính quyền liêm chính, minh bạch, kiến tạo, cải cách thủ tục hành chính phục vụ Nhân dân,...

Để việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thật sự trở thành phong trào sâu rộng, thiết thực và thường xuyên của các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, cần sự vào cuộc đồng bộ, tích cực của các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

Hơn bao giờ hết, mỗi tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên hãy không ngừng học tập, nhận thức sâu sắc nội dung cơ bản và giá trị to lớn của

Sinh hoạt chi bộ

tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đưa nội dung các chuyên đề vào sinh hoạt định kỳ của các tổ chức đảng, đoàn thể, cơ quan, đơn vị. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người phải gắn với thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, Chính phủ và Quốc hội, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Đặc biệt là gắn với thực hiện quyết liệt Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhận diện đúng các nguy cơ, đề ra các giải pháp phù hợp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; khắc phục những yếu kém trong công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, trách nhiệm, năng lực và động cơ đúng đắn, tiên phong, gương mẫu, luôn đặt lợi ích của tập thể, quốc gia, dân tộc lên trên lợi ích cá nhân.

Tăng cường sự lãnh đạo và đoàn kết, thống nhất trong Đảng, giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương của Đảng; đề cao pháp luật của Nhà nước. Chủ động phòng ngừa, tích cực đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị. Các tổ chức đảng, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức xây dựng, hoàn thiện và thực hiện tốt các chuẩn mực đạo đức theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; tuyên truyền, tôn vinh, nhân rộng các điển hình tiên tiến, tạo thành phong trào sâu rộng trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là động lực tinh thần thôi thúc toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta vững vàng trước mọi khó khăn thách thức, chủ động nắm bắt thời cơ, muôn người như một, đoàn kết chung quanh Đảng, ra sức phấn đấu thực hiện

thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

NHỮNG NỘI DUNG QUAN TRỌNG CỦA HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 5 KHÓA XII

Từ ngày 05 đến ngày 10/5/2017, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã họp Hội nghị lần thứ 5 để bàn và quyết định một số nội dung quan trọng:

(1) Về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Trung ương thống nhất cho rằng, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một vấn đề lý luận và thực tiễn cơ bản trong đường lối phát triển kinh tế ở nước ta, một sáng tạo mới của Đảng ta về mô hình kinh tế tổng quát trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa mà nước ta xây dựng là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, đồng thời bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước; là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, nhằm mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Trong quá trình thực hiện Nghị quyết Trung ương lần này, toàn hệ thống chính trị cần tiếp tục thống nhất nhận thức về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra.

(2) Về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước (DNNN). Hội nghị thống nhất nhận định: Thời gian qua, mặc dù còn nhiều hạn chế, yếu kém cần khắc phục, nhưng nhìn tổng thể, doanh nghiệp nhà nước, bao gồm DNNN 100% vốn nhà nước và DNNN

Sinh hoạt chi bộ

nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối, đã nỗ lực vươn lên trong sản xuất, kinh doanh, không ngừng đổi mới, đạt được nhiều kết quả. Cùng với cơ chế, chính sách của Nhà nước, DNNN là công cụ quan trọng để bảo đảm thực hiện có hiệu quả các chính sách ổn định vĩ mô, đối phó với những biến động thị trường, kiềm chế lạm phát; đóng góp lớn trong xây dựng và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế; là nguồn thu lớn của ngân sách nhà nước; đóng góp quan trọng thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và thực hiện chính sách bảo đảm an sinh xã hội.

Thời gian tới, cần tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo cơ cấu lại, đổi mới, nâng cao hiệu quả DNNN để DNNN thực sự phát huy được vai trò, vị trí then chốt trong khu vực kinh tế nhà nước, là một lực lượng vật chất quan trọng của kinh tế nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội.

(3) Về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế. Sau hơn 30 năm đổi mới, nhận thức của chúng ta về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân đã có những bước tiến quan trọng. Từ chỗ kỳ thị, coi nhẹ đã thừa nhận kinh tế tư nhân “là một trong những động lực” và đến nay “là một động lực quan trọng” để phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Trên thực tế, kinh tế tư nhân đã ngày càng phát triển; tỷ trọng trong GDP chiếm 39 - 40%; đã hình thành được một số tập đoàn kinh tế tư nhân có quy mô lớn; đội ngũ doanh nhân ngày càng lớn mạnh.

Trung ương yêu cầu: Thời gian tới, cần tiếp tục đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức về phát triển kinh tế tư nhân, coi đây là yêu cầu tất yếu, khách quan trong quá trình phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Chăm lo phát triển kinh tế tư nhân nhanh, lành mạnh và đúng đắn hơn, thực sự trở thành một động lực quan trọng để giải phóng sức sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội; cùng với kinh tế nhà nước,

Sinh hoạt chi bộ

kinh tế tập thể làm nòng cốt để bảo đảm xây dựng thành công nền kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế...

(4) Về kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2016 gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Trung ương khẳng định: Năm 2016, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp; tình hình trong nước còn nhiều khó khăn, thách thức, có nhiều vấn đề phức tạp mới nảy sinh. Trong bối cảnh đó, Bộ Chính trị, Ban Bí thư luôn vững vàng, đoàn kết thống nhất, tỏ rõ bản lĩnh kiên định và sáng tạo, có các quyết sách đúng đắn, kịp thời để lãnh đạo, chỉ đạo toàn Đảng, toàn dân và toàn quân giành được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực đối nội và đối ngoại, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân ghi nhận, hoan nghênh, bạn bè thế giới đánh giá cao. Những kết quả đó là đáng khích lệ, tạo tiền đề cho đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới.

Mặc dù vậy, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư cũng còn một số hạn chế, khuyết điểm. Công tác dự báo chiến lược, hoạch định đường lối, chính sách và tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận chưa đáp ứng tốt yêu cầu của tình hình mới. Việc tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, luật pháp, chính sách của Nhà nước có mặt, có lúc chưa quyết liệt, kịp thời. Việc ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ còn khó khăn. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tuy đạt được kết quả rất đáng khích lệ, nhưng nhìn chung vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra. Còn chậm chỉ đạo xử lý tình trạng thua lỗ, thất thoát nghiêm trọng về vốn và tài sản tại một số tập đoàn, tổng công ty nhà nước. Hệ thống chính trị ở địa phương, nhất là ở cơ sở, nhiều nơi bộc lộ yếu kém, thậm chí có nơi mất sức chiến đấu. Tình hình an ninh, trật tự, tai nạn, tệ nạn, khiếu kiện còn tiềm ẩn yếu tố bất ổn...

Sinh hoạt chi bộ

(5) *Một số vấn đề khác.* Ban Chấp hành Trung ương đã tiến hành xem xét thi hành kỷ luật đối với đồng chí Đinh La Thăng, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh do có khuyết điểm và vi phạm rất nghiêm trọng trong công tác lãnh đạo, quản lý và công tác cán bộ trong thời kỳ đồng chí là Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam, để lại hậu quả rất nặng nề, ảnh hưởng xấu đến uy tín của cấp ủy, tổ chức đảng và cá nhân đồng chí. Với tinh thần trách nhiệm cao, khách quan, công tâm, Ban Chấp hành Trung ương đã xem xét kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt và đã quyết định thi hành kỷ luật đồng chí Đinh La Thăng bằng hình thức cảnh cáo và cho thôi giữ chức Ủy viên Bộ Chính trị khóa XII.

Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thành công tốt đẹp. Tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết, kết luận của Trung ương tại Hội nghị lần này sẽ góp phần quan trọng đưa Nghị quyết Đại hội XII của Đảng vào cuộc sống, tạo khí thế mới trong toàn Đảng, toàn dân ta, thúc đẩy việc hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững và xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh.

KHÁNH HÒA ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA DÂN VẬN KHÉO GIAI ĐOẠN 2017 - 2020

Nhằm tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 54-KH/TU, ngày 02/6/2017 về triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh, tập trung vào các nội dung sau:

1- Các địa phương, cơ quan, đơn vị căn cứ tình hình thực tế và trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch thực hiện phong trào

Sinh hoạt chi bộ

thi đua “Dân vận khéo” với những nội dung cụ thể; gắn phong trào thi đua “Dân vận khéo” với các phong trào thi đua yêu nước, nhất là việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chương trình hành động số 18-CTr/TU, ngày 09/12/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Kế hoạch số 37-KH/TU, ngày 23/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII về công tác dân vận; Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 31/3/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dân vận trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, giai đoạn 2017 - 2020; Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Quyết định số 831/QĐ-UBND, ngày 30/3/2017 của UBND tỉnh triển khai thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hòa và các chỉ thị, kết luận, nghị quyết có liên quan để có một phong trào thi đua toàn diện, rộng khắp, thực chất và hiệu quả. Đặc biệt cần phát huy tinh thần “Dân vận khéo” thông qua trách nhiệm nêu gương, tự giác của người đứng đầu và cán bộ chủ chốt các cấp, các ngành trong công tác, trong sinh hoạt để quần chúng Nhân dân tin tưởng và noi theo.

2- Tập trung xây dựng mô hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực sau

2.1- Dân vận khéo góp phần phát triển kinh tế: Xây dựng mô hình “Dân vận khéo” trong vận động tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp nhằm thu hút nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, đô thị. Vận động nông dân liên kết phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, thương hiệu nông sản an toàn, vệ sinh thực phẩm, xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp chất lượng cao; huy động nguồn lực xây dựng các xã đạt chuẩn nông thôn mới, phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; xây dựng các mô hình phát triển du lịch... Các mô hình “Dân vận khéo” phải có định lượng cụ thể những giá trị làm lợi về mặt kinh tế.

2.2- Dân vận khéo góp phần phát triển văn hóa - xã hội: Xây dựng mô hình “Dân vận khéo” trong vận động Nhân dân tự nguyện, tự giác thực hiện nếp sống văn minh đô thị, văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; thực hiện nếp sống văn hóa công sở; xây dựng gia đình, khu dân cư thôn, tổ dân phố văn hóa; đóng góp tài lực, nhân lực tham gia xây dựng công trình phúc lợi xã hội; các mô hình tự quản trong cộng đồng dân cư, địa phương, cơ quan, đơn vị về đảm bảo an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, công tác nhân đạo, từ thiện, an sinh xã hội; tham gia giải quyết có hiệu quả những vấn đề liên quan đến người dân, người lao động.

2.3- Dân vận khéo góp phần giữ vững an ninh, quốc phòng: Xây dựng mô hình “Dân vận khéo” trong vận động Nhân dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật; phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, tham gia thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững chắc, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện; tham gia bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng các mục tiêu, công trình, địa bàn trọng điểm về

Sinh hoạt chi bộ

kinh tế, quốc phòng và an ninh. Vận động Nhân dân chấp hành nghiêm các quy định pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo...

2.4- *Dân vận khéo góp phần xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở:* Xây dựng mô hình “Dân vận khéo” trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Chú trọng xây dựng mô hình “Dân vận khéo” trong cải cách hành chính; đổi mới và nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân, chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền, góp phần xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh.

3- Duy trì, phát triển bền vững những mô hình “Dân vận khéo” hiệu quả đã có. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo lựa chọn, nhân rộng những mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu, có tác động tích cực trên các lĩnh vực của đời sống xã hội để kịp thời biểu dương, khen thưởng. Quá trình triển khai, nhân rộng cần đặc biệt quan tâm đến phương pháp, cách làm “Dân vận khéo” của mô hình, nhưng phải linh hoạt, phù hợp với đặc điểm, tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

MỘT SỐ NỘI DUNG QUAN TRỌNG MÀ VIỆT NAM ƯU TIÊN THỰC HIỆN TRONG NĂM APEC 2017

Về chủ đề: Tuần lễ cấp cao APEC năm 2017 sẽ được tổ chức tại thành phố Đà Nẵng vào tháng 11/2017, với chủ đề “*Tạo động lực mới, cùng vun đắp tương lai chung*”. Chủ đề này mang nhiều ý nghĩa quan trọng: (1) Phản ánh quan tâm chung của các nền kinh tế thành viên APEC về tìm kiếm “động lực mới” cho hội nhập, liên kết và tăng trưởng kinh tế của châu Á - Thái Bình Dương; (2) Thể hiện mẫu số chung, mục tiêu dài hạn của APEC và châu Á - Thái Bình Dương về “vun đắp một tương lai chung”, đó là hòa bình, ổn định, phát triển và thịnh vượng; (3) Thể hiện kỳ vọng về những phát triển mới của APEC trong năm 2017, góp phần khẳng định vị thế của Diễn đàn trong cục diện mới.

Sinh hoạt chi bộ

Về nội dung thảo luận tại Tuần lễ cấp cao APEC năm 2017: Nhằm thể hiện chủ đề Năm APEC 2017 và tiếp nối các ưu tiên của Pê-ru - nước chủ nhà APEC 2016, Việt Nam đã lựa chọn 4 ưu tiên sau: (1) *Thúc đẩy tăng trưởng bền vững, sáng tạo và bao trùm:* tính “bền vững” và “bao trùm” của phát triển được nhấn mạnh nhằm góp phần thực hiện Chiến lược APEC về tăng trưởng chất lượng giai đoạn đến năm 2020 và các Mục tiêu Phát triển bền vững của Liên hợp quốc. (2) *Đẩy mạnh liên kết kinh tế khu vực sâu rộng:* Trong năm 2017, các nền kinh tế APEC sẽ tiếp tục đẩy mạnh hoàn tất các Mục tiêu Bô-go về tự do hóa thương mại và đầu tư vào năm 2020, đồng thời tăng cường kết nối trên 3 phương diện: Cơ sở hạ tầng, thể chế và con người. (3) *Nâng cao năng lực cạnh tranh, sáng tạo của doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSMEs) trong kỷ nguyên số:* Sự phát triển và tham gia sâu vào các chuỗi giá trị của các doanh nghiệp này tạo ra những xung lực mới cho sự phát triển của các nền kinh tế APEC. (4) *Tăng cường an ninh lương thực và nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu:* an ninh lương thực luôn được đề cao trong hợp tác APEC, do châu Á - Thái Bình Dương cung ứng khoảng 55% tổng sản lượng nông sản thế giới.

Việt Nam đang tích cực triển khai các công việc chuẩn bị cho Năm APEC 2017. Tổ chức thành công Tuần lễ cấp cao APEC năm 2017 sẽ là cơ hội để triển khai các định hướng hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong thời gian tới, thể hiện tầm nhìn của Việt Nam về tương lai của APEC, góp phần kiến tạo, phát triển quan hệ Đối tác châu Á - Thái Bình Dương tăng trưởng bền vững và bao trùm trong thế kỷ XXI.

CHỐNG DIỄN BIẾN HÒA BÌNH

Không thể xuyên tạc đường lối đối ngoại của Việt Nam

Hàng loạt hoạt động đối ngoại được lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta tiến hành trong thời gian gần đây nhằm tăng cường hợp tác và đối thoại

Sinh hoạt chi bộ

chiến lược với nhiều đối tác, nâng cấp quan hệ song phương với một số quốc gia, tiếp tục thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển... do Đại hội lần thứ XII đề ra.

Sự chủ động, tích cực đó của Việt Nam được dư luận thế giới đồng tình và đánh giá cao. Ấy vậy mà đây đó vẫn xuất hiện những giọng điệu lạc lõng cho rằng, tư duy ngoại giao của Việt Nam đã lỗi thời và khuyến cáo rằng, đã đến lúc Việt Nam phải thay đổi chính sách đối ngoại nếu không muốn bị cô lập... Thực chất của chiêu trò này không gì khác vẫn là xuyên tạc sự thật hòng làm cho thế giới nghi kỵ với Việt Nam, chia rẽ quan hệ giữa Việt Nam với các nước, làm giảm lòng tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng ta.

Những giọng điệu ấy dù có xảo quyệt, tinh vi đến đâu đi chăng nữa cũng không thể xuyên tạc được sự thật lịch sử, không thể đánh lừa được dư luận. Thực tiễn lịch sử từ khi nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) ra đời (02/9/1945) cho đến nay, đặc biệt trong hơn 30 năm đổi mới đã khẳng định tính đúng đắn, sáng tạo trong đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam.

Trong bản *Tuyên ngôn độc lập* công bố trước quốc dân đồng bào tại Quảng trường Ba Đình lịch sử ngày 2 tháng 9 năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”. Có thể nói đó là những thông điệp ngoại giao đầu tiên mà Việt Nam muốn gửi tới thế giới. Trong hoàn cảnh đất nước vừa giành được độc lập, với một chính quyền non trẻ đứng trước vô vàn gian nan, thử thách, có những lúc ở tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”, Việt Nam đã thể hiện rõ ý chí và thiện chí của mình đó là lấy độc lập, tự chủ, bằng sức mình là chính, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ của thế giới. Trên thực tế, ngoại giao đã được Đảng ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh sử dụng như

Sinh hoạt chi bộ

một thứ vũ khí sắc bén để bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ và xây dựng chính quyền non trẻ, huy động nhân tài, vật lực để kiến thiết đất nước. Những thành công khởi đầu ấy đã đặt móng, xây nền cho công tác ngoại giao, tiếp thêm động lực và để lại những kinh nghiệm quý để Việt Nam tổ chức mặt trận ngoại giao trong các cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc sau này.

Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, thực hiện những đường lối, quyết sách đúng đắn, đặc biệt là các hoạt động ngoại giao khôn khéo, linh hoạt theo phương châm “dĩ bất biến, ứng vạn biến” của Đảng ta, đấu tranh ngoại giao đã góp phần quan trọng nâng cao địa vị của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa trên trường quốc tế; phân hóa, cô lập kẻ thù. Và cuối cùng, bằng những thắng lợi trên mặt trận ngoại giao kết hợp với những thắng lợi về quân sự trên chiến trường, chúng ta đã buộc thực dân Pháp phải cam kết công nhận các quyền dân tộc cơ bản của Nhân dân Việt Nam và các nước Đông Dương. Thực hiện đường lối của Đảng và tư tưởng Hồ Chí Minh về đối ngoại, trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, công tác ngoại giao Việt Nam luôn là một mặt trận hỗ trợ và phối hợp với mặt trận đấu tranh chính trị, đấu tranh quân sự. Bằng nhiều hoạt động và biện pháp linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả, đấu tranh ngoại giao đã góp phần xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà.

Sau khi đất nước thống nhất, đặc biệt là qua 30 năm đổi mới, công tác đối ngoại luôn bám sát tình hình thế giới, tiếp tục đạt được những thành quả quan trọng, góp phần không nhỏ vào những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của đất nước. Sẽ là thiếu sót nếu bàn đến thành tựu của công tác ngoại giao mà không nhấn mạnh nhân tố quyết định đó là sự phát triển trong tư duy ngoại giao và vai trò lãnh đạo của Đảng ta. Có thể khẳng định tư duy ngoại giao của Đảng ta luôn đổi mới và phát triển không ngừng. Chính sự đổi mới, phát triển ấy đã giúp cho chính sách

Sinh hoạt chi bộ

ngoại giao của Việt Nam luôn phù hợp với xu thế của thời đại, phù hợp với tình hình thế giới và trong nước, đạt được những thành tựu kỳ diệu, không ngừng nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Sự phát triển tư duy ngoại giao của Đảng ta được thể hiện rõ nét trong đường lối đổi mới toàn diện đất nước do Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI đề ra. Trong đó về lĩnh vực đối ngoại, Đảng ta đã thể hiện rõ quan điểm, cái nhìn mới mẻ về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong điều kiện mới; về những tác động, ảnh hưởng của cuộc cách mạng khoa học công nghệ thế giới với Việt Nam; về xu thế mở rộng phân công, hợp tác giữa các nước... Từ những nhận định chiến lược, Đảng ta chủ trương: Mở rộng hợp tác quốc tế, tăng cường thu hút vốn đầu tư nước ngoài.

Sau hơn 1 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI, ngày 20/5/1988, Bộ Chính trị đã có Nghị quyết số 13/NQ-TW “Về nhiệm vụ và chính sách đối ngoại trong tình hình mới”, trong đó khẳng định mục tiêu chiến lược và lợi ích cao nhất của Việt Nam là “Củng cố và giữ vững hòa bình để tập trung sức xây dựng và phát triển kinh tế”. Nghị quyết cũng thể hiện rõ quan điểm chỉ đạo công tác đối ngoại của Đảng ta đó là “thêm bạn, bớt thù”... Trong đổi mới về tư duy đối ngoại, Bộ Chính trị xác định: Đổi mới tư duy cho kịp với sự phát triển nhanh chóng của tình hình thế giới, kết hợp sức mạnh của thời đại trong điều kiện mới của tình hình thế giới. Như vậy có thể nói, Nghị quyết 13 của Bộ Chính trị đã đánh dấu sự đổi mới tư duy về công tác đối ngoại. Đây là cơ sở hình thành đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế của Việt Nam.

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới vào những năm cuối thập niên 80 và đầu thập niên 90 của thế kỷ trước, tại Đại hội lần thứ VII (tháng 6/1991), Đảng ta tiếp tục chủ trương mở rộng quan hệ đối ngoại, với trọng tâm là “Hợp tác, bình đẳng và cùng có

Sinh hoạt chi bộ

lợi với tất cả các nước, không phân biệt chế độ chính trị - xã hội khác nhau, trên cơ sở nguyên tắc cùng tồn tại hòa bình”, với phương châm “Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển”. Nhiệm vụ bao trùm của công tác đối ngoại là: “Giữ vững hòa bình, mở rộng quan hệ hữu nghị và hợp tác, tạo điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc, đồng thời góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ”.

Từ Đại hội VII đến Đại hội XI, Đảng ta chủ trương đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại theo phương châm: Việt Nam muốn là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ. Tại Đại hội toàn quốc lần thứ XII, Đảng ta đã kế thừa những nội dung cơ bản của đường lối đối ngoại được thông qua tại các kỳ đại hội trước, đặc biệt là Đại hội XI và có những bổ sung, phát triển mới. Đại hội XII chủ trương tiếp tục thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa trong quan hệ đối ngoại; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế; nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, tiếp tục đưa các mối quan hệ hợp tác đi vào chiều sâu.

Như vậy có thể thấy rõ đường lối đối ngoại rộng mở đề ra tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI đã được Đảng ta bổ sung, phát triển thành đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, rộng mở, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế. Tính đúng đắn, sáng tạo và hiệu quả của đường lối đó đã được minh chứng bằng thành tựu rực rỡ của công tác đối ngoại qua các nhiệm kỳ đại hội. Đường lối đó đã góp phần quan trọng tạo ra môi trường hòa bình, ổn định, điều kiện thuận lợi và tranh thủ được sự

Sinh hoạt chi bộ

ủng hộ của cộng đồng quốc tế trong phát triển kinh tế, xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh, nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. Thực hiện đường lối đúng đắn đó, Việt Nam đã tham gia tích cực vào tiến trình hợp tác quốc tế và khu vực, đưa các quan hệ quốc tế đã được thiết lập đi vào chiều sâu, ổn định, bền vững, đồng thời hội nhập sâu hơn và đầy đủ hơn vào các thể chế kinh tế toàn cầu. Đường lối đó đã khẳng định vị thế và vai trò cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.

Sự thật rất rõ ràng vậy mà người ta vẫn cố tình xuyên tạc. Hành động xuyên tạc đường lối đối ngoại của Việt Nam mà những kẻ phản động đang tiến hành là hết sức nguy hiểm. Đặc biệt giữa lúc toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang tập trung phát huy sức mạnh tổng hợp, tranh thủ sự ủng hộ của bạn bè quốc tế để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thì những hành động ấy dễ làm nhiễu thông tin, gây phân tâm, gây hiểu lầm trong quan hệ của các nước với Việt Nam, tác động tiêu cực tới niềm tin của Nhân dân vào đường lối đối ngoại của Đảng.

Sự phát triển trong tư duy ngoại giao, tính đúng đắn, sáng tạo và hiệu quả trong đường lối đối ngoại của Đảng ta là lời tuyên bố bác bỏ mọi giọng điệu xuyên tạc sự thật của các thế lực thù địch, các tổ chức phản động, những phần tử cơ hội và bất mãn chính trị. Vấn đề đặt ra với mỗi người Việt Nam chân chính ở cả trong và ngoài nước là cùng với quán triệt, nâng cao nhận thức về đường lối đối ngoại của Đảng, phải chủ động phát hiện và đấu tranh mạnh mẽ phản bác mọi thông tin sai sự thật, những luận điệu xuyên tạc chống phá của các thế lực thù địch, nhằm bảo vệ đường lối của Đảng, góp phần tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững ổn định chính trị, an ninh quốc gia, bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, nâng cao vị thế của đất nước trong khu vực và trên thế giới.

TIN VĂN KHÁNH HÒA TRONG THÁNG

- Thường trực Tỉnh ủy dự Hội nghị trực tuyến sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*; Hội nghị quán triệt Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị về *tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí*. Làm việc: Với Thường trực Tỉnh ủy Bình Dương về công tác phối hợp để phát triển kinh tế - xã hội của 02 tỉnh; Ban Thường vụ Huyện ủy Khánh Vĩnh; Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh và Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh; lãnh đạo: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về lãnh đạo nhiệm vụ công tác năm 2017 và triển khai các chương trình kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy dự: Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XII tại Hà Nội và báo cáo kết quả Hội nghị Trung ương 5 (khóa XII) cho cán bộ chủ chốt của tỉnh, cán bộ cao cấp nghỉ hưu trên địa bàn thành phố Nha Trang; diễn tập bắn đạn thật của Quân chủng Hải quân tại Vùng 4; Hội nghị tổng kết rút kinh nghiệm công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2017, triển khai công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2018.

- Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy chủ trì: Hội nghị quán triệt, triển khai kế hoạch diễn tập khu vực phòng thủ huyện Diên Khánh và huyện Khánh Vĩnh năm 2017. Họp: nghe báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri trước kỳ họp thứ 4, HĐND tỉnh khóa VI; Tổ biên tập thông qua Dự thảo báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị; Hội đồng xét nâng lương trước thời hạn cho cán bộ,

Thông tin tư liệu

công chúc khối Đảng, đoàn thể; họp Thường trực HĐND tỉnh. Dự: Hội nghị quán triệt và triển khai thực hiện Thỏa thuận cấp cao Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia; Hội nghị ký kết Chương trình phối hợp giữa Ban Tuyên giáo - Ban Dân vận - Mặt trận và các đoàn thể về công tác tuyên truyền; Buổi “Gặp mặt động viên và tặng quà cho các quân nhân nhận công tác tại Đồn Biên phòng Trường Sa”; dự Hội nghị ký kết giao ước thi đua Khối các cơ quan tham mưu của Tỉnh ủy (Cụm I); dự nghe UBND tỉnh báo cáo về công tác chuẩn bị và triển khai Festival Biển Nha Trang - Khánh Hòa 2017; tiếp xúc cử tri tại một số xã, phường của thành phố Nha Trang. Làm việc với các đảng ủy: xã Suối Cát, xã Cam Hòa - huyện Cam Lâm.

- 10/6: Tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tổ chức khai mạc Festival Biển Nha Trang - Khánh Hòa 2017 với chủ đề “*Mở rộng vòng tay bè bạn*”, diễn ra từ ngày 10/6 đến 13/6/2017 với 50 hoạt động lễ hội, văn hóa, thể dục - thể thao, kinh tế và hội thảo khoa học, Festival Biển lần này tăng cường sự hòa quyện giữa sắc màu văn hóa truyền thống và hiện đại của dân tộc Việt Nam và của bạn bè quốc tế, mang đậm dấu ấn văn hóa biển, đảo trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hầu hết các hoạt động được tổ chức theo hướng mở, tăng tính tương tác với cộng đồng để người dân và du khách có thể trực tiếp tham gia vào các hoạt động của lễ hội. Tiêu biểu là các sự kiện: Lễ hội yến sào Khánh Hòa, lễ hội đường phố, hội thi các món ăn ẩm thực truyền thống, trò chơi dân gian “hô hát bài chòi”; các giải thi đấu thể thao như bơi, bóng chuyền, bóng đá bãi biển. Thông qua đó, Khánh Hòa muốn giới thiệu đến công chúng hình ảnh Nha Trang - Khánh Hòa thanh bình, giàu bản sắc văn hóa, năng động trong hội nhập, luôn chào đón bạn bè khắp bốn phương.

Theo số liệu của Sở Du lịch, trong thời gian diễn ra Festival Biển 2017 (từ ngày 10 đến 13/6), lượng khách du lịch đến Nha Trang -

Thông tin tư liệu

Khánh Hòa tăng 15% so với kỳ Festival Biển 2015. Cụ thể, ngành du lịch đã đón 117.500 lượt khách lưu trú, trong đó khách quốc tế 13.000 lượt (tăng 44% so với kỳ Festival 2015). Tổng lượt khách đến các điểm tham quan vui chơi giải trí đạt hơn 370.000 lượt. Công suất sử dụng buồng phòng đạt hơn 80%, tổng doanh thu du lịch ước đạt 162,5 tỷ đồng (tăng hơn 25% so với kỳ Festival 2015). Doanh thu trên chưa kể thu nhập xã hội từ các hoạt động kinh doanh bán hàng, ăn uống, vận chuyển và các dịch vụ hỗ trợ khác...

- 06/6: UBND tỉnh họp thường kỳ, **nhận định:** 5 tháng đầu năm 2017, kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển, một số chỉ tiêu tăng khá so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 5,7%; thu ngân sách đạt hơn 8.251 tỷ đồng, bằng 47,8% dự toán, tăng 18,6% so với cùng kỳ; kim ngạch xuất khẩu hàng hóa được 554,7 triệu USD, tăng 9,1%; doanh thu du lịch đạt hơn 5.865 tỷ đồng, tăng 34,3%...

- 30/5: Chính phủ tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc sơ kết công tác cải cách hành chính 6 tháng năm 2017 và công bố chỉ số cải cách hành chính năm 2016. Theo báo cáo của Bộ Nội vụ, tỉnh Khánh Hòa xếp hạng thứ 12/63 với chỉ số cải cách hành chính đạt 80,54% (tăng 5 bậc so với năm 2015).

- Một số kết quả giáo dục trong năm học 2016 - 2017: Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai các văn bản hướng dẫn xét tốt nghiệp trung học cơ sở và tuyển sinh vào lớp 6, lớp 10 năm học 2017 - 2018; hướng dẫn công tác thi trung học phổ thông quốc gia năm 2017. Tham gia thi học sinh giỏi giải Toán trên máy tính cầm tay năm học 2016 - 2017 cấp khu vực, kết quả có 21/30 học sinh đạt giải (*01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 10 giải Ba và 08 giải Khuyến khích*); thi Olympic 30/4 của trường Trung học phổ thông Lê Quý Đôn với 03 trường trung học phổ thông lần đầu tham gia

Thông tin tư liệu

gồm: Trung học phổ thông Phan Bội Châu, Nguyễn Trãi, Lý Tự Trọng. Tổ chức Hội thi hùng biện Tiếng Anh cấp tỉnh dành cho giáo viên của 08 Phòng Giáo dục - Đào tạo và 23 trường trung học phổ thông trên toàn tỉnh, kết quả 30/69 cá nhân đạt giải (*02 giải Nhất, 03 giải Nhì, 07 giải Ba và 18 giải Khuyến khích*). Tổ chức thi chọn học sinh giỏi trung học cơ sở, trung học phổ thông cấp tỉnh năm 2017 có 2.273 học sinh đăng ký dự thi (*Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học Tiếng Anh, Tiếng Pháp, và Tin học*).

MỘT SỐ KẾT QUẢ VỀ ĐẦU TƯ CHO LĨNH VỰC KHAI THÁC, NUÔI TRỒNG, CHẾ BIẾN HẢI SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

- Thực hiện việc hỗ trợ tiền dầu cho ngư dân theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Chính phủ, riêng tỉnh Khánh Hòa đã có chính sách hỗ trợ cho ngư dân 50% trong tổng số tiền dầu chi trả theo Nghị định trên. Từ 2010 đến 12/2016, tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ 6.371 chuyến biển, 450 máy thông tin liên lạc, 1.387 hợp đồng bảo hiểm thân tàu và bảo hiểm thuyền viên cho 6.893 người, với tổng số tiền hơn 397 tỷ đồng, cụ thể: Hỗ trợ chi phí nhiên liệu 373.129 triệu đồng; hỗ trợ bảo hiểm thân tàu và thuyền viên 11.592 triệu đồng; hỗ trợ máy thông tin liên lạc 12.600 triệu đồng; 01 trạm bờ 299,2 triệu đồng.

- Về thực hiện chính sách tiền mua bảo hiểm thân tàu và thuyền viên theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ, tỉnh đã hỗ trợ 50% trong tổng số tiền mua bảo hiểm cho ngư dân. Cụ thể, tính đến thời điểm cuối tháng 12/2016, đã có 1.020 tàu tham gia mua bảo hiểm thân tàu với số tiền 10,887 tỷ đồng và 6.223 thuyền viên được mua bảo hiểm với số tiền 1,866 tỷ đồng, bảo hiểm ngư lưới cụ 12 tàu với số tiền 56 triệu đồng theo chính sách bảo hiểm của Nghị định trên. Tỉnh đã phê duyệt danh sách

54 chủ tàu cá đủ điều kiện đóng mới, nâng cấp, cải hoán với tổng nhu cầu vốn vay là 504 tỷ đồng (*đóng mới 42 tàu và nâng cấp 12 tàu*).

- Ngoài ra, ngân sách địa phương chi cho công tác tuần tra, kiểm soát thủy sản trong năm 2016 là 1.016 triệu đồng và năm 2017 là 1.154 triệu đồng (*xăng dầu, sửa chữa, bảo hiểm, phụ cấp tuần tra*). Tỉnh cũng đã có chính sách thực hiện Quyết định số 2740/QĐ-UBND, ngày 25/10/2010 về *đề án đào tạo và cấp chứng chỉ nghề thuyền trưởng, máy trưởng, nghiệp vụ thuyền viên và thợ máy tàu cá tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2010 - 2015*, đã hỗ trợ kinh phí đào tạo cho 3.411 ngư dân theo học các lớp thuyền trưởng, máy trưởng và thuyền viên (cấp 3.206 chứng chỉ) với tổng số tiền 5,887 tỷ đồng (*các tỉnh khác không có chính sách thực hiện đề án này*).

NHỮNG CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC GIAI ĐOẠN “CƠ CẤU DÂN SỐ VÀNG” TÁC ĐỘNG ĐẾN CÁC CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA NƯỚC TA

Theo Tổng cục Thống kê, Việt Nam đã bước vào giai đoạn “cơ cấu dân số vàng” từ năm 2006, khi số người trong độ tuổi phụ thuộc (trẻ em chưa đủ 14 tuổi và người già từ 65 tuổi trở lên) chiếm dưới 50% và kéo dài trong khoảng 35 - 40 năm. Theo các chuyên gia, giai đoạn “cơ cấu dân số vàng” đang đặt ra cho nước ta những cơ hội và không ít khó khăn, thách thức trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, cụ thể là:

Về những cơ hội:

Tác động đến các chính sách giáo dục và đào tạo: (1) Theo dự báo trong giai đoạn “cơ cấu dân số vàng”, số trẻ em ở hai nhóm tuổi 0 - 4 và 5 - 9 sẽ giảm, dẫn đến số học sinh trong độ tuổi học tiểu học và trung học cơ sở sẽ ngày càng giảm. Xu hướng này tạo cơ hội thuận lợi cho việc nâng cao hơn chất lượng giáo dục ở 2 cấp học này. (2) Dân số trong độ

Thông tin tư liệu

tuổi lao động, đặc biệt là thanh niên (16-30 tuổi) tăng lên sẽ tạo ra nhu cầu lớn về đào tạo nghề.

Tác động đến các chính sách lao động, việc làm và nguồn nhân lực:

(1) Theo dự báo trong giai đoạn “cơ cấu dân số vàng”, nhóm lao động trẻ tuổi sẽ chiếm tỷ lệ lớn trong lực lượng lao động nên hai thập kỷ tới đây sẽ là cơ hội tốt cho Việt Nam phân công lao động vào các ngành trong nền kinh tế. (2) Trong điều kiện dân số trong độ tuổi lao động tăng nhanh hơn tốc độ tăng dân số ngoài độ tuổi lao động, có thể tận dụng triệt để lợi tức dân số vàng nếu tỷ lệ tham gia lực lượng lao động của dân số đạt mức cao và ổn định.

Tác động đến các chính sách dân số và y tế: Dân số trẻ đang và sẽ tiếp tục giảm xuống nên sẽ có điều kiện dành nhiều nguồn lực hơn trong việc nâng cao chất lượng chăm sóc y tế cho trẻ em, đặc biệt là việc giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng, tỷ lệ chết trẻ sơ sinh và tỷ lệ chết trẻ em. Những nhân tố này sẽ giúp cải thiện chất lượng sức khỏe dân số tương lai; dân số khỏe mạnh về thể lực và trí lực sẽ tiết kiệm được việc chi tiêu lớn về y tế cho nền kinh tế.

Tác động đến các chính sách an sinh xã hội toàn diện: (1) Lực lượng lao động và lao động có việc làm ngày càng lớn sẽ là nguồn đóng góp và duy trì tài chính cho quỹ an sinh xã hội. (2) Chính sách bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế đã mở rộng đến nhiều nhóm dân số và có tác động tích cực đến khả năng tiếp cận các dịch vụ an sinh xã hội và giảm rủi ro cho toàn bộ dân số, đặc biệt là các nhóm dễ tổn thương, từ đó sẽ giảm những tổn thất lớn cho nền kinh tế.

Một số khó khăn, thách thức đặt ra: (1) Hệ thống giáo dục ngày càng mở rộng về phạm vi và chương trình đào tạo nhưng vẫn còn có sự khác biệt rất lớn về khả năng tiếp cận giữa các nhóm dân số, các vùng, khu vực, nhóm dân tộc và nhóm thu nhập... (2) Lực lượng lao động của nước ta rất dồi dào nhưng thiếu nhiều lao động có kỹ năng quản lý và

tay nghề cao. Tình trạng thất nghiệp diễn biến ngày càng phức tạp, nữ giới có tỷ lệ thất nghiệp cao hơn nam giới. (3) Tình trạng suy dinh dưỡng ở trẻ em vẫn còn lớn và trở thành thách thức lớn với chất lượng nguồn nhân lực và phát triển; bạo lực gia đình, lao động trẻ em, trẻ em đường phố và lạm dụng tình dục trẻ em... đang gia tăng là những vấn đề xã hội cấp bách có liên quan đến chính sách dân số và gia đình. (4) Hệ thống an sinh xã hội hiện nay đang đối mặt với nhiều thách thức phát sinh từ việc thiết kế và vận hành hệ thống. Mặc dù hệ thống bảo hiểm xã hội hiện nay đã được mở rộng, nhưng nó vẫn chưa bao phủ được đúng nhóm đối tượng cần bảo hiểm nhất, như: Nhóm lao động di cư từ nông thôn ra thành thị...

3. Một số giải pháp để tận dụng thời cơ, hạn chế khó khăn, thách thức khi nước ta bước vào giai đoạn “cơ cấu dân số vàng”

Một là, tăng cường bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân để nâng cao tỷ lệ những người trong “độ tuổi hoạt động kinh tế” có khả năng lao động.

Hai là, tập trung nguồn lực đầu tư, tạo đủ việc làm cho “người có khả năng lao động”. Cần tiết kiệm, hạn chế tiêu dùng xa xỉ, nâng cao tích lũy, có chính sách khuyến khích tiết kiệm, đầu tư tạo việc làm trong nước, đẩy mạnh xuất khẩu lao động, có chính sách giúp người ở tuổi về hưu tiếp tục làm việc phù hợp, nếu họ còn khả năng và có nhu cầu.

Ba là, thúc đẩy dịch chuyển cơ cấu lao động theo hướng hiện đại, chú trọng dịch chuyển lao động nông nghiệp sang khu vực công nghiệp, dịch vụ, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật của lao động để người có việc làm có năng suất cao.

MỘT SỐ NÉT CHÍNH TRONG QUAN HỆ ĐỐI NGOẠI CỦA VIỆT NAM

- Chủ tịch nước Trần Đại Quang thăm cấp Nhà nước Trung Quốc và dự Diễn đàn cấp cao hợp tác quốc tế “Vành đai và Con đường” từ ngày

Thông tin tư liệu

11 đến 15/5/2017. Đây là chuyến thăm Trung Quốc đầu tiên của Chủ tịch nước Trần Đại Quang trên cương vị Chủ tịch nước. Hai bên nhất trí tiếp tục duy trì trao đổi, tiếp xúc cấp cao thường xuyên giữa lãnh đạo hai Đảng, hai nước; triển khai hiệu quả Kế hoạch Hợp tác giữa hai Đảng giai đoạn 2016 - 2020, Hội thảo lý luận hai Đảng; tiếp tục thúc đẩy giao lưu, hợp tác giữa các tổ chức Đảng địa phương; thúc đẩy giao lưu, hợp tác trong các lĩnh vực ngoại giao, quốc phòng, an ninh và thực thi pháp luật; tăng cường chỉ đạo và ủng hộ giao lưu hữu nghị, hợp tác cùng có lợi giữa các địa phương hai nước, nhất là các tỉnh/khu biên giới; tích cực trao đổi, ký kết “Phương án tổng thể chung về xây dựng Khu hợp tác kinh tế qua biên giới” theo nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi, tôn trọng độc lập, chủ quyền và phù hợp với quy định pháp luật của mỗi bên. Về vấn đề trên biển, hai bên khẳng định lập trường nhất quán là kiên trì giải quyết tranh chấp ở Biển Đông bằng các biện pháp hòa bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, tôn trọng tiến trình ngoại giao và pháp lý; thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố của các bên về cách ứng xử trên Biển Đông (DOC), phấn đấu cùng ASEAN hoàn tất Bộ Quy tắc về cách ứng xử trên Biển Đông (COC) trong năm 2017 nhân dịp kỷ niệm 15 năm ký DOC. Kết thúc chuyến thăm, hai bên đã ký kết 5 văn kiện hợp tác và ra Tuyên bố chung gồm 15 điểm quan trọng.

Chuyến thăm và tiếp xúc giữa lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai Nhà nước Việt Nam và Trung Quốc vừa qua đã có vai trò định hướng quan trọng đối với quan hệ hai Đảng, hai nước trong tình hình mới, góp phần quan trọng củng cố quan hệ láng giềng hữu nghị truyền thống Việt Nam - Trung Quốc, làm sâu sắc thêm quan hệ Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện giữa hai nước.

- Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc thăm chính thức Vương quốc Campuchia ngày 24 - 25/4/2017 và CHDCND Lào ngày 26 - 27/4/2017.

Thông tin tư liệu

Chuyến thăm chính thức Cam-pu-chia và Lào của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã thành công tốt đẹp và đạt được một số kết quả cụ thể sau:

Thứ nhất, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc trao đổi với Thủ tướng Vương quốc Cam-pu-chia và Thủ tướng nước CHDCND Lào về nhiều vấn đề quan trọng mà hai bên quan tâm, như: Vấn đề biên giới, vấn đề người Việt Nam, việc nâng cao hiệu quả hợp tác kinh tế, giáo dục giữa Việt Nam với hai nước. Trên cơ sở đó, hai bên đề ra định hướng và các giải pháp nhằm thúc đẩy hợp tác và tháo gỡ những vướng mắc còn tồn tại; ký 13 văn bản về các lĩnh vực: Giao thông - vận tải, thương mại, giáo dục - đào tạo, lao động, năng lượng, nông nghiệp, thủy sản và hợp tác giữa các địa phương.

Tại Cam-pu-chia, hai bên đã trao đổi thẳng thắn, có lý, có tình về vấn đề địa vị pháp lý của một bộ phận bà con người Việt Nam tại Cam-pu-chia, tạo cơ sở mới để phía Cam-pu-chia có quyết sách chiến lược từ cấp cao, thúc đẩy quá trình giải quyết vấn đề này trong thời gian tới.

Tại Lào, hai bên đạt được thỏa thuận, Việt Nam tạo điều kiện để Lào, một nước hoàn toàn không có biển, quản lý và sử dụng một số cầu cảng ở Vũng Áng đã tạo hành lang rất quan trọng để Lào có con đường ra biển ngắn nhất. Điều này tạo nên hiệu ứng phát triển quan trọng đối với cả Lào và Việt Nam, kết nối hai nước từ biển tới toàn bộ tiểu vùng và khu vực ASEAN.

Thứ hai, chuyến thăm đã phát động và chào mừng Năm Hữu nghị Việt Nam - Cam-pu-chia và Năm Đoàn kết Hữu nghị Việt Nam - Lào năm 2017; 50 năm Ngày Việt Nam - Cam-pu-chia thiết lập quan hệ ngoại giao (24/6/1967 - 24/6/2017).

Trong bối cảnh tình hình khu vực và quốc tế đang diễn biến phức tạp và khó lường, các chuyến thăm chính thức của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc

đến Vương quốc Cam-pu-chia và CHDCND Lào lần này, khẳng định giá trị của mối quan hệ đặc biệt, bền vững Việt Nam - Cam-pu-chia, Việt Nam - Lào, góp phần vào việc duy trì hòa bình, an ninh, ổn định và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- *Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 30*, tổ chức ngày 29/4/2017 tại thủ đô Manila của Phi-lip-pin (nước đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASEAN năm 2017) với chủ đề “*Chung tay đổi thay, kết nối toàn cầu*”. Hội nghị không ra được Tuyên bố chung ASEAN, thay vào đó là Tuyên bố của Chủ tịch ASEAN sau các cuộc thảo luận về ba chủ đề chính: *Về xây dựng cộng đồng*, các nước cần khắc phục những hạn chế sau: (i) nhận thức của người dân về Cộng đồng ASEAN còn thấp; (ii) sự phối hợp công tác giữa các cơ quan của ba trụ cột khác nhau trong xử lý các vấn đề liên ngành, liên lĩnh vực còn yếu; (iii) hợp tác kinh tế trong nội khối chưa đạt được những kết quả như mong muốn. *Về quan hệ đối ngoại*: Tiến hành nhiều hoạt động kỷ niệm 40 năm quan hệ ASEAN với Hoa Kỳ, EU, Canada, 25 năm với Ấn Độ và 20 năm hợp tác ASEAN+3 (3 nước Đông Bắc Á). *Về tình hình quốc tế và khu vực*, lãnh đạo các nước hoan nghênh việc kịp thời ra Tuyên bố chung của các Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN đối với những vấn đề nóng như về các vụ khủng bố ở Châu Âu và căng thẳng trên Bán đảo Triều Tiên. Về Biển Đông, đây là vấn đề được hầu hết các nhà lãnh đạo và các bộ trưởng đề cập trong phát biểu, trong đó bày tỏ lo ngại về những diễn biến hiện nay trên thực địa ở Biển Đông, bao gồm những biểu hiện của quân sự hóa; thực hiện nghiêm túc và đầy đủ Tuyên bố DOC và thúc đẩy sớm hoàn thành khung Bộ quy tắc COC thực chất, hiệu quả và phù hợp với luật pháp quốc tế.

- Về cuộc Bầu cử Tổng thống Pháp:

Ngày 07/5/2017, sau hai vòng bầu cử (vòng 1 đạt 24,01% số phiếu bầu, người có số phiếu cao nhất trong 11 ứng cử viên; vòng 2 đạt hơn 65,5% số phiếu bầu), ông Em-ma-nuy-en Ma-crông, ứng cử viên độc lập thuộc phe trung dung đã trở thành Tổng thống trẻ nhất trong lịch sử nước Pháp (39 tuổi).

Nguyên nhân để ông Ma-crông dành chiến thắng là do: (1) Những vụ bê bối bị phanh phui đã “hạ gục” các ứng viên vốn dẫn trước Phrăng-xoa Phi-ông theo đường lối trung hữu và Bơ-noa A-mông theo đường lối trung tả; (2) Khi nhận thấy uy tín của đảng Xã hội xuống thấp, ông Ma-crông đã “khôn ngoan” tiến hành các bước để thành lập đảng mới; (3) Ông làm điều mới mẻ. Chẳng hạn, các tình nguyện của ông không chỉ phát tờ rơi cho 300.000 gia đình mà còn tiến hành phỏng vấn sâu 15 phút với 25.000 người để đưa ra các chính sách tranh cử phù hợp; (4) Ông mang lại thông điệp tích cực, không giải thích mình làm gì cho nước Pháp mà nói rõ, người dân sẽ có những cơ hội gì khi ông cầm quyền; đồng thời chống lại ứng viên Ma-rin Lơ Pen, người có thông điệp cực đoan như: chống nhập cư, chống EU.

Những thách thức trong tương lai đối với Tân Tổng thống E.Ma-crông: (1) Phong trào “tiến lên” của ông (chưa phải là chính đảng), mới thành lập được một năm, sẽ hoạt động ra sao để giành được đa số phiếu trong Quốc hội; (2) Hiện nay, xã hội Pháp bị chia rẽ, phân hóa mạnh mẽ. Đoàn kết là sức mạnh, nếu không đoàn kết, nước Pháp sẽ bị thụt lùi; (3) Các cuộc cải cách về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội đang chờ ông Tổng thống mới đưa ra quyết định, không phải là việc dễ dàng “ngày một, ngày hai” có thể làm được.

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH MỚI CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 6/2017

1. Luật Trẻ em 2016 chính thức có hiệu lực

Luật Trẻ em số 102/2016/QH13 của Quốc hội có hiệu lực từ 01/6/2017 với những điểm mới nổi bật như: Trẻ em có các quyền được pháp luật bảo đảm và bảo vệ như: Quyền sống; quyền bí mật đời sống riêng tư; quyền được sống chung với cha, mẹ; quyền được chăm sóc thay thế và nhận làm con nuôi; quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục, không bị bóc lột sức lao động, không bị bạo lực, bỏ rơi. Nghiêm cấm bán cho trẻ em hoặc cho trẻ em sử dụng rượu bia, thuốc lá và chất gây nghiện, chất kích thích khác, thực phẩm không bảo đảm an toàn, có hại cho trẻ em.

Liên quan đến Quyền bí mật đời sống riêng tư, Luật Trẻ em quy định: Trẻ em có quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình vì lợi ích tốt nhất của trẻ em. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên môi trường mạng và cá nhân khi đưa thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em lên mạng phải có sự đồng ý của cha, mẹ và trẻ em từ đủ 7 tuổi trở lên; có trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin của trẻ em.

Chính phủ thiết lập tổng đài điện thoại quốc gia thường trực để tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác nguy cơ, hành vi xâm hại trẻ em và quy định quy trình xử lý những thông tin này.

Gia đình, nhà trường và người chăm sóc trẻ em phải có trách nhiệm giáo dục kiến thức, hướng dẫn kỹ năng để trẻ em biết tự bảo vệ mình khi tham gia môi trường mạng

2. Giảm mức đóng quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

Theo Nghị định số 44/2017/NĐ-CP, ngày 14/4/2017 của Chính phủ quy định mức đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc vào quỹ bảo hiểm

Chính sách văn bản mới

tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/6, người sử dụng lao động hàng tháng đóng vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định tại Khoản 3, Điều 44 Luật An toàn, vệ sinh lao động với mức được điều chỉnh như sau: Giảm từ 1% xuống còn 0,5% trên quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội của người lao động được quy định tại các Điểm a, b, c, d, đ và h, Khoản 1, Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội 2014 (trừ đối tượng là người giúp việc. Giảm từ 1% xuống còn 0,5% trên lương cơ sở đối với người lao động quy định tại Điểm e, Khoản 1, Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội 2014. Đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động có thời hạn từ đủ 1 tháng đến dưới 3 tháng sẽ thực hiện quy định trên kể từ ngày 01/01/2018.

Người sử dụng lao động là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp trả lương theo sản phẩm, theo khoán thì mức đóng hàng tháng theo quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều này (0,5%); phương thức đóng được thực hiện hàng tháng, 3 tháng hoặc 6 tháng một lần.

3. Chế độ tiền công đối với người lao động làm việc theo hình thức cộng đồng

Thông tư số 11/2017/TT-BLĐTBXH, ngày 20/4/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP, ngày 09/07/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm về chính sách việc làm công, có hiệu lực từ ngày 15/6/2017, quy định: Người lao động đăng ký tham gia dự án, hoạt động thực hiện chính sách việc làm công (làm việc theo hình thức cộng đồng) được thỏa thuận tiền công nhưng phải đảm bảo: (1) Không thấp hơn lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm đủ 8 giờ/ngày và 26 ngày/tháng; (2) Trường hợp

Chính sách văn bản mới

người lao động làm không đủ 8 giờ/ngày hoặc 26 ngày/tháng thì tiền công tính theo giờ và không được thấp hơn tiền lương tối thiểu vùng chia 26 ngày và chia 8 giờ; (3) Trường hợp người lao động làm thêm giờ thì được thanh toán tiền công theo giờ nhưng không được thấp hơn tiền lương tối thiểu vùng chia 26 ngày và chia 8 giờ.

Ngoài ra, Thông tư cũng quy định người lao động được thỏa thuận thời gian làm việc như sau: Không quá 8 giờ/ngày; Trường hợp làm thêm thì tổng số giờ làm việc và số giờ làm thêm không quá 12 giờ/ngày; Người lao động được nghỉ ít nhất 1 ngày/tuần hoặc trung bình 4 ngày/tháng đối với trường hợp chu kỳ lao động không thể nghỉ hàng tuần.

4. Điều chỉnh giá dịch vụ khám, chữa bệnh tới đối tượng không có thẻ bảo hiểm y tế

Thông tư số 02/2017/TT-BYT, ngày 15/3/2017 của Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh chữa bệnh trong một số trường hợp, có hiệu lực từ 01/6/2017, quy định có 3 nhóm dịch vụ dành cho người chưa có thẻ bảo hiểm y tế được điều chỉnh khung giá tối đa, gồm: Giá dịch vụ khám bệnh, kiểm tra sức khỏe; giá dịch vụ ngày giường điều trị; giá dịch vụ kỹ thuật và xét nghiệm dành cho các hạng bệnh viện.

Trong 3 nhóm dịch vụ này, cả hai nhóm dịch vụ khám bệnh và dịch vụ ngày giường điều trị dự kiến có mức tăng giá cao 2 - 4 lần so với giá hiện tại. Cụ thể tiền khám bệnh đã tăng gấp 4 lần ở phòng khám đa khoa khu vực, trạm y tế xã; tăng 2 lần ở bệnh viện hạng 1 và hạng 2.

Mức tăng này rất lớn với người bệnh phải điều trị nội trú, điều trị dài ngày. Đặc biệt đối với bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo, phải điều trị kỹ thuật cao như ung thư.

BẢN TIN THÔNG TIN NỘI BỘ KHÁNH HÒA

Truy cập website: <http://tuyengiaokhanhhoa.vn>

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Khánh Hòa

Số 6 Trần Hưng Đạo, Nha Trang, Khánh Hòa

Trưởng ban: **HỒ VĂN MỪNG**

Ban biên tập:

TRẦN VĂN THẮNG

LƯU HỒNG VÂN

PHẠM THỊ HỒNG THU

TRỊNH HOÀNG HIỆP

PHAN TẤN THANH

In 3.320 quyển, khổ 17cm x 24cm

tại **Công ty Cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa**

Số 08 Lê Thánh Tôn - Nha Trang. ĐT: 058.3510286.

Giấy phép xuất bản số 02/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông Khánh Hòa cấp ngày 05/4/2016. In xong và nộp lưu chiểu tháng 6/2017.